STT	Tên dịch vụ	Đơn vị tính	Giá viện phí TT13	Giá BHYT TT13	Giá TT22
676	Định lượng Amylase (niệu)	U/L	37700	37700	38,200
677	Định lượng Cortisol [Niệu]	mmol/24h	91600	91600	92,900
678	Định lượng Creatinin (niệu)	µmol/kg/24	16100	16100	16,400
679	Định lượng Glucose [Niệu]	Lần	21500	21500	21,800
680	Định lượng Protein (niệu)	mg/24h	13900	13900	14,000
681	Định lượng Urê (niệu)	mmol/24h	16100	16100	16,400
682	Định tính Amphetamin (test nhanh) [niệu]	Lần	43100	43100	43,700
683	Định tính Marijuana (THC) (test nhanh) [niệu]	Lần	43100	43100	43,700
684	Định tính Morphin (test nhanh) [Niệu]	Lần	43100	43100	43,700
685	Định tính Opiate (test nhanh) [Niệu]	Lần	43100	43100	43,700
686	Tổng phân tích nước tiểu (Bằng máy tự động)		27400	27400	27,800
4851	Định lượng Amylase (niệu)[Thực hiện tại BV Bệnh Nhiệt đới Trung Ương	U/L	37700	37700	38,200
4852	Định lượng Creatinin (niệu)[Thực hiện tại BV Bệnh Nhiệt đới Trung Ươn	Lần	16100	16100	16,400
4853	Định lượng Protein (niệu)[Thực hiện tại BV Bệnh Nhiệt đới Trung Ương]	mg/24h	13900	13900	14,000
4854	Định lượng Urê (niệu)[Thực hiện tại BV Bệnh Nhiệt đới Trung Ương]	mmol/24h	16100	16100	16,400